

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI – Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng. Kỳ 48: Hoành Sơn Nhứt Đới, Vạn Đại Dung Thân. Kỳ 49: Mĩ Nước Phương Nam. Kỳ 50: Rừng Bay Việt Nam. Kỳ 51:Trịnh Nguyễn Phân Tranh

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 48 Hoành Sơn Nhứt Đới, Vạn Đại Dung Thân

Núi Yên Tử xanh ngát, từng cụm mây trắng, hừng lừng dâng phồng trên đầu theo gió xuân tan dần khi ánh sớm mai chiếu rọi. Những cụm tùng già nua với các nhánh gãy bẻi thời gian còn vương vãn níu kéo tạo biết bao khúc khuỷu đu đưa giữa trời mây lơ lửng nà chùng. Từng bầy sơn ca túa vờ từ khắp nẻo như chào đón ánh thái dương vừa chớm bừng lên.

Bên sông Tuyết giang rẽ giữa mạn trung du đã có kẻ đợi chờ từ lúc chưa hừng sáng. Họ là những cư dân trong vùng hoặc vài kẻ lữ du đây đó trong chốn hừng trển. Hôm nay là tiết Thanh minh, khí trời dịu dịu làm ngấy lòng người, lại càng se se lạnh lạnh những tâm hồn thoát tục đang muốn tìm một nơi yên dật, tiêu dao thú sơn thủy hữu tình.

Trên bờ sông, ánh thái dương chiếu tia nắng vàng nhạt xuyên qua từng bước chân lữ hành tạo chiếc bóng ngả dài di động về phương tây cùng nhịp nhàng, đều đặn dẫu dặt với đôi chân lão đạo sĩ đang tiến dần dãy núi Ngọa sơn. Con đường đất vụn ph

một lớp bụi vàng bị sương khuya rơi hạt làm ướt dẫm mặt lộ tạo những dấu chân in đậm nét khoang dung của lão đạo sĩ như triện in vừa đóng xuống chưa kịp ráo mực nơi chốn đương quy.

Đạo sĩ, vâng, đúng là một đạo sĩ, người lão cao vừa tầm thước, vóc dáng còn sót nét lẫm liệt của thời hùng anh cái thế, nhưng đôi mắt không dấu sự phúc hậu nhân từ của bậc đức hạnh cứu nhân độ thế. Đầu tóc lão búi theo hình trái tim buộc búi miêng vúi điếu vút vẹo ngang vai trong tư thế đường bệ. Chiếc áo đen ngòm sang màu nâu nhạt đã nói lên dấu tích của kẻ từ quan chán mùi trần tục. Đôi mắt lão đạo sĩ chợt nhìn lên bầu trời, ngừng một giây qua cách suy tư rời như bừng sáng lên trong ý nghĩ, lão quay sang thúc giục chú tiểu đang đang lững thững bước sau:

-Nào nhanh lên, có khách đang đợi ta ở am Long Vân sơn môn đây!.

Dứt lời thì lão đạo sĩ đã cận kề bên bờ, chiếc ghe còm sào xôn xao rước khách thương hồ, chờ kẻ cuối cùng lên khoang, thấy trò lão đạo sĩ mới tiếp tục bước xuống ngai sát mũi ghe. Dòng nước êm đưa đẩy chiếc thuyền xuôi chiều dưới nắng ban mai hòa nhịp với đôi bàn tay rón rén của cô lái đò duyên dáng khua động cặp chèo lướt nhẹ trên sông.

Giữa sông nước hữu tình đón nhận buổi bình minh rạng rỡ, lão đạo sĩ ngai yên trong chiếc lát chợt như bất thình nhìn nước chảy rời khe khẽ than rằng: “Lại một trận tranh bá đồ vương!!!”.

Đò cập bên này giờ, khách lên bờ đã hết mà đạo sĩ vẫn còn ngai đây đắm chiêu. Chú tiểu đang xó rớ một hồi rồi lên tiếng:

-Lão trượng! lão trượng! đã đến bờ rồi.

Tâm thán Tuyệt Giang Phu Tử như đắm chìm trong nỗi suy tư về thế sự, đạo sĩ buông tiếng thở dài rồi ung dung đứng dậy trên tiển đồ, trở bước khỏi khoang cùng tiểu đồng hướng về phía núi.

Mặt trời bình chực lên cao, nắng xuân bắt đầu dấy đưa những tia nóng xuồng chôn trôn thò khiên bộ hành có vẻ khó chịu. Thầy trò đạo sĩ đi ngang qua làng dương liễu theo hướng ngược lên xóm Tràng Xuân, nơi am thật của lão; hai bên vệ đường, những ngôi mộ cổ xưa cùng mộ mộ hoang liêu đã được dân quê giầy cỏ, sạ sang hương khói nhân tiết Thanh Minh khiên quang cảnh chung quanh đượm chút hữu tình “âm dương đặng nhứt lý”.

Trúc vàng lên măng sau mùa đông dài năm ngoái đã xanh tốt đôn nơi tàng lá phấp kín lại đi trước am Long Vân sơn môn. Cây bàng phía trái cũng ra vào vườn nhành lộc ôm ấp hàng hiên cùng nà góc ao bên hòn giở sơn bốn mùa bắt động. Cảnh vật xung quanh thật yên lặng, bình an!

Khách là một đại nhân trung niên mặt mày thông thiên bát cổ nhưng cách ăn bận, phục sức thì quố như một sĩ phu ụn danh. Áo trụng ngố màu vàng nhạt, trên đầu quố chỉc khăn nâu trong tư thố vóc người khanh khốnh cao cao. Đôi hài đen phấp một lớp bụi đường chứng tỏ khách là một kẻ phương xa mới đôn. Bên cột nhà ngoài hiên, chỉc yên ngựa và roi da nằm sờ sờ một góc nói thêm rằng khách phấp đi ngựa từ vạn dặm đôn đây tìm chố nhân có chuyện cậy nhờ.

Vừa thầy đạo sĩ bước vào dưới tàng điệp trúc vòng qua mé hiên, người khách mặt mày hớn hở chắp tay vái chào rồi tự xưng danh tánh:

-Tôi đây họ Nguyễn tự là Hoàng xin bái kiến Trình Tuyển Hậu Thái Phó Trình Quốc Công.

-Không dám, không dám! hóa ra ngài là Đoan Quận Công dấy à. Bấy lâu lão phu chố được nghe danh tướng công mà chưa hân hạnh gặp mặt. Chớng hay tướng công quang lâm tệ xá của lão phu có điếu chi chăng?

...Nguyên, Mạc Đăng Dung soán đoạt ngôi vua, giết chết Lê Chiêu Tông, tự lên ngôi hoàng đế lập ra triều đại nhà Mạc. Biết bao kẻ bắt bình và phôn ụt trước sự soán đoạt của họ Mạc, trong đó có con trai của Nguyễn Hoàng Dụ là Nguyễn Kim làm chức Hữu

Vệ Điện Tiển Tướng Công An Thành Hậu dựng cờ khởi nghĩa chống lại Mạc Đăng Dung. Tướng Công An Thành Hậu Nguyễn Kim tìm được người con của Lê Chiêu Tông là Hoàng tử Lê Duy Ninh lập lên làm vua tức là Hoàng đế Lê Trang Tông.

Thế lực nhà Mạc đang hời thạnh phát, quân binh tập hợp trong tay Mạc Đăng Dung nên lòng dân càng khiếp sợ. Để đối chọi với họ Mạc một cách hữu hiệu, Nguyễn Kim tập hợp toàn lực binh mã giao cho con rể là Trịnh Kiểm và con trai trưởng là Nguyễn Uông ngày đêm tập dượt. Nguyễn Kim còn ra sức chiêu nạp binh lương, sai con thứ là Nguyễn Hoàng dò la tung tích các vị quan, tướng bất mãn với nhà Mạc để gây thành một thế lực, chung tay góp sức lấy lại cơ đồ nhà Lê từ Mạc Đăng Dung.

Cờ chính nghĩa dựng lên được muôn dân nhứt tề ủng hộ. Binh sĩ có kỷ cương, quân lương có trật tự, tinh thần hưng chấn quy phục Lê triều càng ngày càng đông, mà lý tưởng trừ gian diệt ác lại càng ngày càng được hỗ trợ, nên đoàn quân của Nguyễn Kim trở thành thế lực vững chắc để sức chống lại quan quân nhà Mạc. Được tin động trời như vậy, Mạc Đăng Dung mua chuộc Dương Chấp Nhất tìm cách đánh thu phục độc sát hại Nguyễn Kim.

Trịnh Kiểm đi đầu khiên toàn bộ binh quân sau khi Nguyễn Kim bị sát hại nên được vua Lê Trang Tông sắc cất đại nghiệp khôi phục cơ đồ. Trịnh Kiểm khởi binh tiến đánh nhà Mạc, đi đến đâu nhân dân hưởng ứng đến đó nên chống mấy chục mà Trịnh Kiểm đã lấy được thành Thanh Hóa, dựng Lê triều đại kỳ chạy từ Thanh Hóa vào đến cực nam.

Trịnh Kiểm là kẻ thời cơ chực nghĩa, lòng dạ gian manh, thao túng tất cả quyền hành Lê triều, một tay sanh sát trên dưới, tự tung lèo lái non sông. Thoạt đầu, Nguyễn Uông cũng ở vị trí ngang quân với Trịnh Kiểm, nhưng dần dà Trịnh Kiểm tiêu diệt tay chân thân tín của Nguyễn Uông khiến vị tướng khai quốc công thần này phải lên tiếng phản đối. Họ Trịnh biết mình khó bề thao túng hoàng cung nên Lạng quận Công Nguyễn Uông còn là vị trụ tướng Lê triều, Trịnh Kiểm tìm cách ám hại họ Nguyễn và sát hại hàng tùy tướng của Nguyễn Uông làm cho những kẻ phản

đội Trịnh Kiêm cũng không dám một phen hó hế.

Trước tình cảnh chém giết để tranh giành thế lực xảy ra trong cùng một đại gia đình của đệ nhất công thần Nguyễn Kim, Trịnh Kiêm càng ngày càng tỏ ra hăng hái và bí mật bao công, hưu, khanh, tướng tận trung với nhà Lê dưới phôi chột dưới gương họ Trịnh. Đuan Quận Công Nguyễn Hoàng trở nên cô đơn, sống trong triêu Lê mà như ngó dưới lưỡi hái của tử thần, ăn trong bát vàng mà tưong chừng như nuốt từng liều độc dược. Muốn báo thù cho anh mà trong tay chỉ còn lại tro troi những lằn chỉ chít vô tình, Nguyễn Hoàng như kẻ sầu đời cho qua những ngày đèn treo trước gió. Trịnh Kiêm càng ngày càng áp đảo vua Lê mà bá quan văn, võ không có ai dám bèn lĩnh lên tiếng can ngăn. Hoặc giả nhiều kẻ sợ liên lụy đến gia quyến mà rũ áo từ quan vui thú điền viên thoi thịch. Hoặc có kẻ điều ngoa xảo quyết được một phen hòa với lũ gian thần đảng kiêu chút quyền hành, bưng lộc. Nói tóm lại, trong triêu Lê chỉ còn lại bọn chó săn cho Trịnh, hoặc những kẻ cơ cầu dui, điếc, bịt tri. Đuan Quận Công Nguyễn Hoàng sức nhớ đến vị lý số tài ba nơi am Long Vân sơn môn bên giòng Tuyết giang mà bao đêm họ Nguyễn nghĩ rằng người này có thể hóa giải cơ trời, giúp ta khôi phục uy quyền của vua Lê cùng báo thù luôn cái hận giết anh để nếm trọn quyền bính trong tay. Vì vậy Nguyễn Hoàng nghĩ cách đi săn đảng lặn lội xa xôi gặp cho bằng được Thái phó Trình Quốc Công tức Nguyễn Bỉnh Khiêm tiên sinh.

Là đệ tử chân truyền của cụ Bổng nhãn Lương Đắc Bực, một lý số gia tinh thông Thái cực Thiên Kinh nên Nguyễn Bỉnh Khiêm được thọ giáo tất cả những mẹo huy cơ chi mật từ người thầy quán thông kim, c. Nguyễn Bỉnh Khiêm nổi tiếng là bậc nhân hậu, pháp thuật cao cường, đây đó chu du mà dùng phép mầu diệu dụng đảng giúp ích thiên nhân. Năm Đại Chánh thứ sáu triêu đại Mạc Đăng Doanh, Nguyễn Bỉnh Khiêm thi đỗ trạng nguyên, phong tới chức Tể Thị Lang, rồi thăng hàm lên Đông Các Đại Học Sĩ .

Mặc dù có chức tước cao trọng như thế, nhưng kẻ sĩ thà “ngày ba bữa vụng bụng rau bina bình bịch” còn hơn là phò vua không anh minh, soán đoạt cơ đồ của Lê triêu như Mạc Đăng Dung; thì dù

được phong tới chức Tể tướng, lão cũng không mản. Nguyễn Bính Khiêm nhất định từ quan, và ông đặt nơi am thất của núi Long Vân, cạnh giòng Tuyết giang để hằng ngày ngao du sơn thủy.

Biết Trình Quốc Công trú ngụ nơi làng quê hẻo lánh này, Nguyễn Hoàng cỡi ngựa thân hành trực chỉ nam phương dâng bái yết tiên sinh thỉnh ý. Nghe câu hỏi vừa dứt, Nguyễn Hoàng nhập đề không chút do dự:

-Thưa lão trượng! Tôi đây có miệng như câ, có tai như điếc, thầy bào huynh bị giết mà chúng dám nhấc giọt lệ xót thương. Riêng bần mạng của tôi chúng khác nào sợi chỉ treo cân ngàn cân, càng để lâu lại càng nguy hiểm. Xin Tiên sinh vì lòng hào hiệp chỉ bảo cho tôi được mở mắt nhìn đời.

Vẫn đứng yên trong tư thế ung dung tự tại, Trình Quốc Công nhìn thẳng vào mắt Nguyễn Hoàng rồi nhợt mép cười, đáp:

-Bấy lâu nay lão phu xa lánh việc đời, chuyện trần tục gác bỏ ngoài tai nên thế sự xoay vần mà lão nào có để ý.

Nguyễn Hoàng hạ thấp giọng năn nỉ:

-Thật là khó khăn vô cùng mới tìm được đến nơi tiên sinh, nếu tiên sinh không chỉ bảo đôi điếu thì Hoàng này trơ vơ cũng chết.

Ngẫm nghĩ một hồi lâu, Trình Quốc Công gật gù rồi bảo:

-Nếu Quận công có lòng chí thành muốn biết kết hung và đường bần mạng thì phải ăn chay ba ngày, chí thành khấn nguyện âm dương. Đúng giờ Tý ngày Mậu thìn lão phu sẽ xấp quẻ Tiên Thiên để đoán xem vận hậu Quận công thế nào.

-Đa tạ tiên sinh.

Khách vừa bước ra, Nguyễn Bính Khiêm tiễn tận cổng núi Long Vân cho đến khi Nguyễn Hoàng lên ngựa ra rồi. Mặt trời đã gần chính ngọ, nắng tháng Ba bắt đầu oi bức mà Trình

Quốc Công công thảy tê đại trong lòng. Trẫm gót bước vào thư phòng, vừa đi, Nguyễn Bỉnh Khiêm vừa như nói với chính mình: “Quốc gia loạn lạc đến kỳ, rồi đây muôn dân còn thêm đổ thán, âu cũng là định mệnh thiên cơ muốn đất nước chia thành hai nửa.”

Đêm xuống thật sâu, bóng trăng mờ nhạt khó khăn tỏa ánh chiếu đục ngầu qua làn sương khuya, vầng trăng không còn rõ nét như một vệt lân tinh chênh chênh chân đất. Dưới tàng trúc, ánh trăng xuyên qua kẽ lá vẽ lên mặt đất những hình thù kỳ quái, loang lổ. Nguyễn Bỉnh Khiêm tựa lưng vào móm đá cạnh hòn giội sơn, mặt quay về núi Yên Tử tìm một phút an nhiên trong thiển định. Trớ trêu thay, càng tập trung tư tưởng bao nhiêu, những hình thù loang lổ dưới chân như múa may quay cuồng bầy nhiều đồ đùa giỡn với nỗi niềm đau buồn mà chính tiên sinh chưa dám nghĩ đến. Một làn gió lạnh thổi qua, chiếu áo choàng không còn dịp phấp phật rung rinh vì sương khuya như nhuộm ướt cả y trang và thấm sâu vào tâm khảm của người.

Gà rừng cất giọng kêu canh, tiếng gáy mang chút hoang dã, cô đơn bóng trẫm thành tiếng kêu vô vọng. Nguyễn Bỉnh Khiêm bưng mứt, vươn vai như trỗi qua một cơn mộng ảo. Tiên sinh vừa đi mà tâm trí vẫn còn vướng mắc một nỗi xoắn xang chưa hề ngưng đọng: cái hậu quả khốc liệt mà quốc dân phải gánh chịu lâu dài khi mình không cải được ý trời. Thật ra, từ khi sang xuân, tiết Nguyên đán nhân ngày chánh nhật, Tiên sinh đã thu đặt cơ trời nhân xui quẻ đều năm khai bút. Chuyện gì đến sẽ đến là lẽ mầu nhiệm của đất trời, một con người như hột cát mông manh múa may quay cuồng theo hướng gió, thì Nguyễn Bỉnh Khiêm ta đây cũng chỉ là hạt bụi mong manh dùng thiên cơ để tiết lộ uyên nguyên của vô thường. Vừa suy nghĩ như vậy, tiên sinh như nhận ra chân lý đích thực của hồng trần bèn khẽ ngâm nga:

“Non sông nào phải buôi bình thời,

Thù đánh nhau chỉ khéo nực cười.

Cá vực chim rừng ai khiên đuối,

Núi xương, sông huyết thấm đẫm vơi...”

Tiếng ngâm vừa dứt, Đoàn Quận Công Nguyễn Hoàng bước ra trước mặt Trình Quốc Công rồi cúi rạp người vái chào tiên sinh, nhân tiện cất tiếng hỏi:

-Chúng hay lão trượng vừa ngâm bài thơ ý tứ súc tích, lời lẽ trẫm hân, đấy có phải là lời chắp bèo cho Hoàng đây không?

Nguyễn Bình Khiêm trẫm ngâm giây lát rồi gật đầu nhẹ:

-Cơ trời hiển hiện, nhân gian nào ai chúng đỡ được đâu! Thôi, giờ tỵ đã đến, chúng ta vào trong, Quận công chí thành lòng tởm lão phu chuồn bị xô quỵ âm dương.

Ánh sáng tờ mờ của ngọn đèn mù u chập chờn rọi một khoảnh nhỏ chiếu lên chiếc đĩa bạc nằm rỗng. Khói trẫm tỏa ra từ chiếc lư đang xông ngát chung quanh phảng phất bầu không gian thật trẫm mịch, u linh. Nguyễn Hoàng quỳ trước điện tiên, hai tay chắp hình búp sen bất động. Sau một hồi khấn vái trang nghiêm qua những câu thần phù bí hiểm, tiên sinh nâng tráp gỗ ngang vung trán rồi xá xá mấy lần đặt mấy hộp lấy ra sáu đống tiền đúc. Không gian chìm đắm trong sự tín thành, Nguyễn tiên sinh kính cẩn gieo từng đống vào đĩa bạc, tiếng kêu canh cách vang lên một cách khô khan. Mỗi lượt gieo đủ sáu lần tiền, Trình Quốc Công dùng bút lông gạch xuống tấm vải điếu theo hình bát quái một lần rồi đọc to cho cả Nguyễn Hoàng cùng nghe:

-“Càn tam liên tây bắc Tuột Hối: Triệt” = (Cung Càn trong bát quái đi hình gồm ba gạch liên tục nằm về hướng Tây bắc thuộc cung Tuột và Hối, không tốt)

Nguyễn Bình Khiêm gieo đến lần thứ tám thì mấy hồi toát ra từ gáy đến tận trung khu thần kinh khi Nguyễn Hoàng nghe tiếng câu:

-“Ly trung hư chánh nam đương Ngọ: Vượng” = (Cung Ly trong bát quái đi hình gồm gạch trên liền, gạch giữa chia hai

và gạch dưới liên thuộc hướng Nam, cung Ngọ, thuận lợi).

Nguyễn tiên sinh nhòm mắt bết động. Thân thể và tâm ý ông như theo làn khói nhan trên bàn thờ tẩu bay bổng lên hư không. Đoàn Quận Công vẫn trong tư thế kính cẩn chí thành quỳ trước điện tiển. Họ không nói với nhau nửa lời vì sợ sự di động nào đó sẽ tan biến đi cái huyền diệu u tịch vô cùng trọng đại này. Cuối cùng Nguyễn Bỉnh Khiêm mở mắt ra nhìn thẳng vào mặt Nguyễn Hoàng rồi chậm rãi nói:

-“Hoành Sơn Nhứt Đới, Vạn Đại Dung Thân” = (Một dãy hoành sơn chia cắt, hãy vào phía nam xây dựng cơ đồ thì an ổn nghìn năm).

Đoàn Quận Công Nguyễn Hoàng nghe xong, toát mồ hôi hột rồi đứng lên vái chào Trình Quốc Công và lập tức phóng lên yên ngựa trực chớ phương Nam.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 49 MỞ Nước Phương Nam

Chờ khách từ giã xong, đợi cho Đoàn Quận Công Nguyễn Hoàng phi ngựa ra khỏi thềm am, Trình Quốc Công Nguyễn Bỉnh Khiêm đánh thức tiều đống pha trà và đốt thêm một tuôn trầm để xông cỏi trăn trố ô trược này. Lòng tiên sinh cứ bồn chồn khó chịu vì áy náy với chính mình: đành rằng thiên cơ đã định nhưng mình lý giải ra thì chớng khác nào như vạch đường cho cơ đồ phân ly chia cách. Một chung trà nóng ngát thơm khiến tiên sinh gặm bớt tạp niệm. Gà rừng gáy thêm chặp nữa, ánh sáng tờ mờ khi chút vừng hồng tủa rạng ở phương đông. Giờ Dần đã đến, Tiên sinh ngời kiết giả tĩnh tọa trước điện thờ chư vị Thánh Hiên, nửa canh giờ trôi qua như thoi cuộc diển nhanh trong tâm tư, tiên sinh sụp lạy rồi khấn vái thật chí thành để tự mình x

qu¹ Tiên Thiên bói đại vận:

“Xem Thái ¹t th¹n kinh ứng ch¹, đ¹t nước này sẽ chia c¹t đ¹n vài trăm năm. Ph¹i có một đại nhân xu¹t hiện, th¹ng nh¹t sơn hà thành một m¹i”. Ta ti¹c cho già này không còn s¹ng đ¹ chiêm ngưỡng vị minh quân ra đời.

Bình minh trên sườn đ¹i đã thức gi¹c. Nguy¹n B¹nh Khiêm đứng dậy n¹m những đ¹ng ti¹n x¹ qu¹ trong tay, tiên sinh trực ch¹ hướng đông nam nơi giòng Tuy¹t giang b¹n mùa trôi ch¹y. Gió sông gờn lạnh h¹t hiu quạt vào mặt như một sự trừng phạt vô hình. Nguy¹n tiên sinh nói với chính mình như mượn làn gió sớm làm chứng nhân cho lời thệ nguyện: “Thiên cơ b¹t kh¹ lậu, ta xin ch¹m dứt từ đây những lý s¹ ứng linh cho can qua kh¹ nạn”. Nói xong, những đ¹ng ti¹n x¹ qu¹ v¹t bay vào xu¹ng dòng nước không một chút ngân vang đ¹ gợn tròn lăn tăn đây đó.

Trình Qu¹c Công gật đ¹u ra chi¹u th¹a m¹n, nhìn v¹ hướng tây b¹c, ngọn núi Yên T¹ c¹a phái Trúc Lâm đang th¹nh chuông cho thời công phu sáng ngân nga tận cõi lòng đ¹n tiên sinh vào c¹nh u hoài tịch tịch. K¹ từ đ¹y th¹ nhân h¹t dịp gặp lại Nguy¹n B¹nh Khiêm, Long Vân sơn môn quán ch¹ còn chú ti¹u đ¹ng ngày nọ qua tháng kia đợi tiên sinh tr¹ v¹ dùng bữa cơm chi¹u trong tuyệt vọng.

Ngọc Ninh ph¹ hôm nay treo đèn k¹t hoa vô cùng lộng l¹y, gia nhân t¹t bật nhộn nhịp, lăng xăng s¹a soạn cho thật nghiêm trang từ những cành hoa tươi trên bàn đ¹n các chậu ki¹ng ngoài hàng hiên, đâu đâu cũng h¹t sức chu đáo, mỹ lệ. Quân lính bên ngoài đ¹ợc lệnh canh phòng vô cùng c¹n mật vì Trịnh Ki¹m chu¹n bị đón rước vua Lê Trang Tông ngự tiệc nhân ti¹t Đoan ngọ mừng Năm tháng Năm. Từ c¹ng tam quan sắc s¹ đèn hoa, hai hàng cung nữ như những nàng tiên hạ giới đang nghiêm ch¹nh trong xiêm y lộng l¹y đ¹ rước thiên t¹ ngự tiệc chí đ¹n sân Ngọc Ninh ph¹ v¹n đã uy nghi từ trước nay lại còn tăng thêm v¹ trang trọng ác liệt.

Ngọc B¹o Quận Chúa ng¹i trong chánh th¹t, lộng l¹y với trang

phục diêm kiêu có một không hai. Vài tỳ nữ lúc nào cũng chầu chực để được sai khiên bên trong tẩm rèm hoa, thị vệ tể hữu túc trực phía ngoài với khí thế đàng đàng, trên tay lăm lăm đao kiếm.

-“Bẩm quận chúa, Đoan Quận Công phía ngoài xin được vào yết kiến quận chúa”. Một tỳ nữ khúm núm đang tâu trình. Đã bấy lâu, lòng Ngọc Bào luôn thương tưởng đến người em tài hoa này mà không sao tìm được dịp ghé thăm. Kể từ ngày Lạng Quận Công Nguyễn Ưông bị chông ám hại, tình gia quyến trở nên tương tàn. Nguyễn Hoàng tìm cách xa lánh những hội hè đình đám, một mình giam hãm trong nhà đôi lúc cả năm trời không tham gia một lần giỗ chạp. Ngọc Bào đang phân vân, chông hay ngọn gió tường vân nào đưa đến người em thân yêu của ta đến thăm đúng vào dịp thượng hoàng ngự tiệc?

Nguyễn Kim sinh được một gái hai trai đều là tướng của Lê triều. Nguyễn Ưông và Nguyễn Hoàng được sắc phong Quận Công. Ngọc Bào là chánh thất của Trịnh Kiểm nên cả nhà Nguyễn Kim được trọng vọng vào bậc nhất hoàng triều. Tính tình Trịnh Kiểm thì khó lường trước được, lúc nóng giận như hỏa diệm sơn, lúc lạnh lùng như băng tuyết, khi ngọt ngào như từ mẫu âu yếm con cháu, khi điêu ngoa gian hùng chông khác nào Tào Tháo khiên quân thên sổ tất chông biết hư thật thế nào, ngay cả Ngọc Bào cũng khó lòng đoán biết được chân tướng của lang quân mưa nắng mây trời. Nghĩ như vậy rồi lại nhớ đến sự an vui dĩ vãng của gia tộc, bỗng dưng quận chúa xúc động vô độ đến cái chết tức tử của Lạng bào huynh dưới gươm của chông mình, bà vội vàng bước xuống thềm và giục tỳ nữ lập tức mời Đoan Quận Công vào trong phòng để chị em được dịp vãn an.

Vừa thấy bóng em bước vào đến vị khách khách phong sương như một người quân dật, bộ võ bào trên thân đã sờn cũ, đôi hia mộc thạch bụi đường như kẻ tha phương vừa đến. Quận chúa lộ vẻ xúc động trước tình cảnh thương tâm của gia tộc, nụ cười như chiêu lệ không nở nổi giữa mặt mày ẽ. Ngọc Bào ngồi trên chiếc đôn có nét hoa văn với hình thù kỳ lân sắc sỡ mà tư tưởng chừng như ngồi trên sự tội nhục oán hờn. Nguyễn Hoàng liếc nhìn xung quanh,

mừng mừng, tụi tụi thăm hỏi qua loa. Biết không có Trịnh Kim gòn đây nên Đoàn Quận Công lựa lời nhờ v:

-Bây lâu nay phía Nam không người cai quản, Chiêm Thành ngày đêm rục rịch tiến đánh nước ta, phía ngoài thì họ Mạc hăm he gây hấn, nếu ta không chuân bị trước, có lúc tr tay không kịp. Từ ngày thân phụ chúng ta ngộ độc, em vẫn theo phò Lê vương báo đ ơn đức nhưng chưa lập nên công trạng gì đ báo b non sông. Hôm nay nhân đại yến linh đình, chị c gng trình lên Điện hạ chiếu cho em vào đt Thuận Hóa trn th, như vậy vừa có tướng chn biên thủy án ngữ quân Chiêm, vừa là cách chiêu dân cho triu đình đó. Từ xưa giờ ta vẫn lấy câu “c n t c vô ưu” đ phòng hoạn nạn là lẽ thường tình.

-Chuyện em muốn thì cũng không khó, ngặt n i sơn lam chướng khí vùng Thuận Hóa kinh hoàng, chị e rằng em vào trn nhậm chưa tới đâu thì chị lại phải nghe tin buồn em vui thây nơi rừng thiêng nước độc. Ngọc B o có ý c n ngăn.

-Cám ơn chị đã đoái thương cho đứa em máu m này. Nhưng thi t nghĩ, làm thân trai ngàn dặm da ngựa bọc thây, sá gì chn sơn lam cùng cực. Ngặt ch m i một đi u là lâu ngày mới tr v v n an tôn nhan chị được.

Biết tính khí Nguyễn Hoàng từ thu u thời, một khi lòng đã quyết thì dù có c n ngăn trăm phương ngàn k chi đi nữa, họ Nguyễn này nh t định phải tìm cách làm cho bằng được. Thôi thì cũng hợp lẽ người mà an ninh cho c triu đình thì có gì phải từ chối lời thnh c u c a cậu em trai. Nghĩ như th, Ngọc B o quận chúa hứa lời:

-Thôi cũng được, chuyện này đ chị t u trình qua lang huynh c a em, th nào cũng thuận. Còn hơn n a kh c nữa đại yến cung nghinh hoàng thượng giá lâm ngự tiệc sẽ khai mạc, em hãy nán lại chung vui với ph Ngọc Ninh rồi vái chào lang huynh c a em một th.

-Cám ơn sự sẵn sóc chu đáo c a chị. Em phải v ngay Long Vân quán, ngày mai là húy nhật, kỵ gi Lạng Quận Công đại huynh,

chị chớng nhớ sao ?

-À! em không nhớ chị nào có nhớ. Ngặt một nời, đức lang quân của chị lúc nào cũng muốn chị quên phức chuyện cũ y đi, nên mấy lần huý kỵ mà lang huynh em không thuận cho chị trở về Long Vân quán để đặt hương tởng niệm huynh đài. Thôi tiện đây chị gửi chút đồnh trộm hương, ngày mai em đặt hộ thay chị để Lạng Quận Công bào huynh chứng tri cho.

Nguyễn Hoàng bước tới để lấy gói trộm. Nghe tiếng thét dài mang bao nời sủu lụy bi ai của chị thoát ra, Nguyễn Hoàng cảm động vô cùng rồi rưng rưng như xoa dịu sự đớn đau chấy tràn vào hân cỏi hai:

-Chị đừng bi lụy mà héo hột ngọc điệp kim chi, chuyện sinh tử trong thế gian đều theo duyên nghiệp sanh sanh hoại hoại. Kìa các vị tướng quốc đã tập nập đến rồi; ngày mốt vào giờ Dậu em trở lại nhận ơn chấy vào Nam. Chị cứ lo cho, em xin đa tạ chị muôn vàng.

Màn đêm khó phở xuởng cung thành khi ánh hoa đăng rực rỡ hột thứ ánh sáng chói ngời lên ngọc môn nơi bức hoành khởc ba chữ “Ngọc Ninh Phở” lơ lợ, oai phong như lưỡi kiếm sỏn sàng chém xuởng đều những kẻ nghịch mạng lai vãng chển công quyởn đởy uy phong bạo lực.

Tiệc tàn lúc canh hai, khách khứa say tuý lúy. Lê Trang Tông ngà ngà nhưng cứ giữ nét oai phong của bậc vương gia. Vài ba quan văn, dăm ông quan võ sợ uy của Trịnh Kiểm nên chen nhau chúc tụng chển nhân không tiếc lời. Nào Trịnh Kiểm đại nhân đại đức, nào Trịnh Kiểm văn võ song toàn, nào chúa Trịnh quán thông kim, cứ...làm cho vua Lê cũng áy náy không cùng. Quan văn Phùng Khởc Khoan nhìn Đở Uông và Nguyễn Nhân Thiện lơc đều ra chấy chán nển cái cảnh cục cung của bọn gia nô. Những vị quan văn này nời lời của Trịnh Kiểm nên phở tới dự, song họ không dùng rượu như đám gian thần vô tài bởt tướng. Võ quan Hoàng Đình Ái và Nguyễn Hữu Liêu ngỏị tận góc đại sảnh, uởng lấy lệ từng ngậm rượu hoa đào mà ngao ngán nhìn thiên hạ kiêu ngạo

chúc phúc cho nhau. Không mấy lâu chú ý đến nhà vua khi hoàng đế Lê Trang Tông có ý ra về, Phùng Khắc Khoan kéo tay Hoàng Đình Ái, hai người đứng lên như hộ giá cho vua Lê rời Ngọc Ninh vào cuối giờ Hợi. Đoàn kiệu giá đưa hoàng thượng hơi quá nửa sân, Trịnh Kiểm giục chạy ra có ý luyện tiệc tiệc tàn hơi sớm kèm vài lời cảm tạ ân đức Lê triều.

Sự chuyên chế của Trịnh Kiểm càng ngày càng lộ rõ, lần áp quyền hành của Lê Trang Tông, tiến trảm hậu tước khiến quần thần nhiều kẻ khiếp sợ, nhu nhược. Sau khi giết chết Lạng Quận Công Nguyễn Uông, ít ai còn dạn lên tiếng phản đối hành động bạo ngược của họ Trịnh. Nhiều kẻ thấy vậy a dua theo, nhưng cũng không ít người khinh khi, bất phục.

Đợi cho gia nhân dọn dẹp xong xuôi, đèn đuốc được hạ xuống và công ngộ môn đã đóng chặt, quân lính ngoài thành đánh công báo hiệu sang canh thì quận chúa Ngọc Bội rón rén tới cạnh phu quân thò thò:

-Đại ý hôm nay thật là sung mãn. Hoàng thượng và quần thần hết sức hoan hỉ. Thiếp nghe hoàng thượng ban khen cho phu quân tới sáu tuần mỹ tước lận đấy.

-Đúng vậy! đúng vậy! nhưng hoàng thượng ban khen cho lạy lễ chứ đáng ra ta ban khen cho nhà vua mới phải lễ!!! Sau một tràng cười khoái chí ra chiếu đặt đến trạng thái thong khoái hết trần gian, bỗng dừng Trịnh Kiểm ngưng ngang, nghiêm sắc mặt, nhìn thong vào mặt Ngọc Bội, hết hàm hạc hời:

-Lúc chàng vắng có người báo cho ta biết Nguyễn Hoàng đến đây gặp nàng với dụng ý gì?

Bị hỏi quá sức bất ngờ, hèn vía quận chúa hèn phi thốt dom, nhưng vốn là một bậc nữ lưu có tiếng thông minh hữu hạng kinh thành, Ngọc Bội định thản trong chớp nhoáng rồi bình thản trờ lời như thỏ không có gì xảy ra:

-Đoan Quận Công ghé đây thăm thiếp và lang quân. Thiếp chỉ mời cậu y nán lại để dự đại ý nhưng cậu y không thò lâu. Đạo

này bị bệnh đau gan, vàng  ng c  m t l n da nên ph i c n thu c thang hàng ngày. Thật là tội nghiệp! Cậu  y than rằng phương Nam triều đình ít chú ý, phòng th ; n u Chi m Thành c  đại binh B c tiến thì thật là nguy cấp, lúc ra v  cậu  y thưa rằng n u tướng công r nh r i thì b m báo với tướng công định đoạt.

-À ra th , ta cũng có nghĩ thoáng qua nhưng công việc ch ng đỡ nhà Mạc phương B c đã m t h t thời gian. Hay là, này quận chúa! Ta th y Đoan Quận Công   triều ca cũng ch ng làm gì, chỉ bằng s c phong cho cậu  y tr n nh m vùng Thuận Hóa thì hay bi t m y. Trịnh Ki m nhìn vợ thăm dò, Ngọc b o nghe như vậy thì lòng mừng th m vì d u sao cũng giúp em toại ý, nhưng n ng gi  bộ gi y n y:

-Trời ơi! vùng Thuận Hóa đ y sơn lam chướng khí, đ t rộng, người thưa vô cùng hi m độc. Tướng công sai khi n cậu  y vào nam thì ch c gì có dịp hàng năm tr  v  thăm thi p.

Trịnh Ki m đưa tay g i đ u ra chi u ngại ngùng:

-À! đừng nghĩ vậy mà oan cho ta. Trịnh Ki m gi i thích:

-Đoan Quận Công là người có tài, có trí, lanh l  khôn ngoan. Người như vậy không d  gì bó tay trước những tr  lực c a sơn lam chướng khí. Quận chúa nghĩ th  ý ta có đúng không?

Sợ phu quân b t ngờ thay đ i ý ki n thì h ng công việc c a em, Ngọc B o th  dài một tiếng ra đi u kh  n o r i đ n bên ch ng  u y m thưa rằng:

-Dòng họ c a thi p ch  còn Đoan Quận Công, được tướng công đoái hoài thì cũng là phước báu. Thôi thì, chuyện qu c gia b o vệ biên th y là việc đại sự không nên ch n ch r. N u lòng đã quy t, sáng mai thi p triệu Đoan Quận Công diện ki n cho phu quân sai b o.

Thật ra, từ khi sát hại Lạng Quận Công Nguy n U ng thì tâm ý c a Trịnh Ki m ngày đêm lo ngại Nguy n Hoàng phục hận. Do đó,

Trịnh Kiêm nhiều lần mưu hại Nguyễn Hoàng cho bớt nỗi lo canh cánh bên lòng. Ngặt một điếu, Đoan Quận Công là người thông minh dĩnh ngộ, nhân hậu khiêm cung, được lòng các tướng bệ trên, không một lối nào nên kẻ dưới luôn kính yêu, ngưỡng mộ. Vua Lê Trang Tôn tể ra quý mến người tài mà sợ Trịnh Kiêm can ngăn nên mấy lần định sắp phong phẩm trật thì lại hủy bỏ. Nguyễn Hoàng thừa biết chuyện vậy nhưng lúc nào cũng tỏ ra bất cần danh vọng, lại ăn nói lơ đãng, khôn ngoan nên Trịnh Kiêm khó lòng trừ khử. Cây gai trước mắt xanh xan con người chưa biết cách nào nhổ bỏ, hơn nữa chuyện sát hại Nguyễn Uông vẫn còn âm thầm khiên hàng Văn, Võ có kẻ không phục thì Nguyễn Hoàng dù có gì đi nữa cũng phải hạ hời phân giải. Mặt khác, Ngọc Bội lúc nào cũng lấy lời lẽ dịu ngọt mà che chở cho em nên khiên Trịnh Kiêm chưa nỡ ra tay sát hại. Trịnh Kiêm như kẻ chết đuối vớt được chiếc phao, bệng dưng có lời đề nghị cao minh như vậy thì quý hóa vô ngần. Giết không được thì nên dày đi cho đỡ lo lắng, đó là kế hoạch nọy nọ trong đầu họ Trịnh.

-Ta đã nghe cấp báo nhiều lần về việc Chiêm Thành động binh quấy phá mạn Nam. Chuyện này như cứu hỏa, trễ nỗi một ngày thì an nguy bá tánh khôn lường. Ngày mai ta sẽ tâu trình hoàng thượng đề xin chiếu chỉ cho Đoan Quận Công trấn nhậm Nam phương. Trịnh Kiêm nọ nọ cười khoái chí như vừa trút được gánh nặng ngàn cân.

Trịnh đã điếm canh hai, gia nhân dọn dẹp xong cũng vừa đi ngủ. Toán thị vệ tuấn tra phía Thiên Bội phở nghe bước chân rầm rập vang vọng trong đêm vắng. Ngọc Bội sắp soạn chầu mừng mời chầu an giải, Trịnh Kiêm vẫn còn men rượu nên vừa nằm xuống thì tiếng ngáy vang như sấm bệ đầu trề lên pha với mùi mai quở tởu nồng nặc gian phòng.

Khác với chầu, Ngọc Bội không tài nào ngủ được. Quận chúa cở dể giải ngủ bằng sự tĩnh tâm nhưng rởi trịnh đã sang canh mà thân bệ liêu vẫn còn trăn trề. Càng định tâm chừng nào thì hình bóng cởa Lạng Quận Công càng vẫn vờ trong đầu chừng nọy. Quận chúa ngởi dậy uống nước, lần bước ra tự đường đềt một nén nhang rởi quay trề lại. Vừa chớp mắt một xú, quận chúa thấy

một điếm mộng rất đời kinh hoàng. Ngọc Bèo ú ớ không thành lời rồi cuội cùng hét lên thét thanh.

-Cái gì vậy quận chúa? tỉnh lại! tỉnh lại! giọng Trịnh Kiêm vẫn còn ngái ngủ.

-Ái dào! thiếp vừa trôi qua một điếm chiêm bao rừng rợn hãi hùng. Thôi tướng công ngủ tiếp đi rồi ngày mai thiếp kể cho nghe.

Trịnh Kiêm ngời dậy, vươn vai, vỗ trán lấy lại sự tỉnh táo sau một giấc mê mệt.

-Ta cũng hết buồn ngủ rồi. Hãy kể cho ta nghe thế nào, không khéo ngày mai lại quên mất.

Quận chúa ngời dậy, mắt vẫn nhìn đắm chiêu ra cửa, hai bàn tay úp trên ngực rồi kể giấc chiêm bao cho chàng nghe trong hơi thở hắt hắt:

-Thiếp thấy một con rồng vàng bay trên Ngọc Ninh phủ bầy vòng rồi hạ xuống trước đình đứng ngoài sân. Nó đi thẳng vào tự đường, dùng chân đá thọc vào chính giữa cửa rồi nhảy lên bàn thờ quật phá lung tung. Cuối cùng con rồng gập chiêng bài vị cửa phụ thân thiếp bay lên cao hướng về phương Nam. Thấy như vậy nên thiếp đuổi theo và rơi vào hang đá bên vực thẳm thiên nhai.

Như Ninh Nguyễn Hồng

Dũng.

Kỳ 50 Rồng Bay Về Nam

Nguyên năm Đinh Mão (1567) Quận chúa Ngọc Bèo đang thọ thai được tròn ba tháng, mưa thuận gió hòa và dân chúng làm ăn có phần dể chịu hơn mấy năm trước. Nhiều nơi trong nhân gian đã làm cái xay gạo hữu sập đặt gặt hái xong thì lúa sắn sàng được

xay. Đệ chuấn bị cho đưa con ra đời với cái tên gợn liến độn sự phát triển của muôn dân, Trịnh Kiểm đã ngầm nghĩ đặt danh tánh cho đứa bé này phải là cái gì xây cho trăm họ nhờ vả, vì vậy mà sau này cái bào thai đó ra đời mang tên ngộ nghĩnh: Trịnh Cối. Nghe vợ vừa kể điếm chiêm bao rằng, thiếp thấy một con rồng vàng bay trên Ngọc Ninh phấp phấp vòng rờn hạ xuống trước đình đứng ngoài sân. Nó đi thong vào tự đường gập chiềch bài vị của phụ thân thiếp bay lên cao hướng về phương Nam. Thấy như vậy nên thiếp đuổi theo và rơi vào hang đá bên vực thẳm thiên nhai. Dứt câu chuyện, Trịnh Kiểm khoái chí đứng dậy cười vang vang ra chiếu đức thêng. Tiếng cười ha hả vang vọng trong thính không khiến đội tuấn tra phải mảy lông dừng lại kiểm soát.

-Như ý của ta, như ý của ta! Trịnh Kiểm tự thốt lên lời.

Từ khi sát hại Nguyễn Uông để tóm thâu quyền lực trong tay, Trịnh Kiểm lên áp triều đình, coi thường hoàng đế, một mình chuyên quyền định liệu mọi việc hưng suy của quốc gia. Mong của họ Trịnh là phải lên ngôi thiên tử như nhà Mạc đương thời đóng đô ở phía bắc. Ngặt một nỗi từ trên các đại thần quan tước, đến dưới muôn vạn nhân dân đều tỏ ra không ưa nhà Trịnh mà chuyện oán ngôi thì thiên hạ phẫn khinh. Từ năm Mậu Thân (Tây lịch 1548) khi vua Trang Tông băng hà thì ý niệm oán ngôi đã hình thành trong đầu Trịnh Kiểm. Thái tử Duy Huyền được bá quan văn võ trong triều tung hô vạn tuế để kế thừa ngôi báu đã làm hừng hực kế hoạch của họ Trịnh. Thái tử Huyền lấy hiệu là Lê Trung Tôn lại là người hiền từ nhưng không có con cái để nối dõi tông đường. Sau tám năm trị vì, nhà vua đột nhiên băng hà là cơ hội vô cùng quý giá cho họ Trịnh một lần nữa. Trịnh Kiểm họp bàn cùng chư tướng và quần thần thì trăm người như một là muốn tìm lại con cháu Lê triều để kế thừa đại nghiệp. Tính tới, tính lui phân vân trăm kế ngàn phương, bỗng Trịnh Kiểm nhớ đến một người mà nhân gian tôn sùng như vị thánh sống “thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. (Trên thì thông hiểu thiên văn, tinh tú, dưới thì thấu biết địa lý, âm ty). Vì vậy Trịnh Kiểm sai một người thân tín đi tìm Trình

Quốc Công lý giời.

Trình Quốc Công không còn ở trong Sơn môn quán, kéo dò tìm phải mất nhiều ngày đêm vượt núi băng ngàn, đến tận núi Yên Tử, qua Thanh Hóa, đến Hải Dương với nhiều lựa là gươm vóc tưởng cỏi thởnh ý tiên sinh. Nào ngờ đi mãi theo lời đến đỏi cỏi thiên hạ mà chỏi thỏi tằm hơi. Hơn mười ngày đêm gian truân tìm kiếm khắp chốn, kéo thân tín định bụng quay về thì vừa đi ngang qua đò trên giong sông Tuyt Giang, bỗng dừng Trình Quốc Công đứng đỏi chờ đỏi. Kéo thân tín cỏi Trịnh Kiếm mừng rỡ vô cùng vội vàng dâng lựa là, gươm vóc xin thỏinh ý cỏi Nguyễn Bỏinh Khiêm. Tiên sinh nghe xong thì châu mày rồi nói như thét vào tai kéo đỏi diện:

“-Tìm giởng cũ mà gieo mạ thì mùa màng hưng thịnh, bằng trái ý tìm lúa mới thì chỏing những thỏi thu mà còn bị nạn đỏi hoành hành suỏit kiỏip”. *(Lời khuyên rằng hãy giữ vai trò nguyên trạng, không nên soán nghịch, nếu không thì sẽ bị tai ương)*.

Được kéo lại tỏi mỏi về câu nói ởn ý cỏi Trình Quốc Công, Trịnh Kiếm ngỏim nghĩ suỏit mỏiy đêm trường rồi bỏi ý đỏi cướp ngôi và thân hành đi tìm cháu, chỏit cỏi nhà Lê lập đỏi nghiệp cho chính danh. Hành trình truy tìm hậu duệ nhà Lê cũng không mỏiy vỏit vỏi. Nguyên, bào huynh cỏi vua Lê Thái Tổ là Lê Trỏi có một người cháu huyển tôn là Lê Duy Bang. Trịnh Kiếm bỏit đỏi dĩ mới lập vị tân vương này với danh hiệu là Lê Anh Tông trị vì. Quyỏin bính lúc này hỏiu hỏit vào tay Trịnh Kiếm, mọi định đỏi tỏi thượng đỏiu phải có sự đỏing ý cỏi họ Trịnh, việc đỏi nội, đỏi ngoại, an ninh, quỏic phòng kéo cỏi binh mã đỏiu tóm gọn trong tay một người nên Vua Lê Anh Tông như thỏi một loại trang sức cho họ Trịnh thao túng.

Mặc dù tin lời tiên tri cỏi Trình Quốc Công nhưng ý đỏi soán đỏi đoạt ngôi thỏientỏi chưa hỏin đã dứt, Trịnh Kiếm ngày đêm tìm cách tỏit nhỏit đỏi đưa con cháu cỏi họ Trịnh thay thỏi họ Lê cai trị bá tánh. Do vậy, khi nghe Quận chúa Ngọc Bỏio kéo câu chuyện chiêm bao vừa xong, Trịnh Kiếm nghĩ ngay đến ước nguyện cỏi mình và cho đỏi là đỏim cát tường. Rồi đây cái bào thai trong

bụng Ngọc Bào sẽ trở thành Hoàng đế vì rặng vàng lượn ở trời nam đã báo hiệu cho họ Trịnh ngày mai vô cùng hiển hách.

Vừa sáng, Trịnh Kiêm thay đổi xiêm y đặt vào cung yết kiến Lê Trang Tông. Mục đích của cuộc yết kiến này là xin được chiếu cho Nguyễn Hoàng đặt vào Nam trấn ở Thuận Hoá. Vừa nghe tâu trình xong, vua Trang Tông cau mày tỏ vẻ không ưng thuận vì dù sao Đồn quận Công Nguyễn Hoàng cũng là một trụ tướng của triều ca. Hơn nữa, Nguyễn Hoàng không những là người hiển đức mà còn là nơi thân tình của nhà Lê thì khó mà vua đồng ý với Trịnh Kiêm. Họ Trịnh là người hiểu tâm lý, giỏi thuyết phục, nhưng vua Lê cũng không phải là người vô trí nên vương gia đành bình tâm nghe Trịnh Kiêm phân bày:

-Phía Bắc hiện thời họ Mạc ngày đêm chiêu tập binh mã, lắm lần lấy đất Lê vương. Phía Nam Chiêm thành rục rịch lấn sang biên cương lãnh địa. Bắc không phòng, Nam không thủ, thủ hời hợt hạ ngòi đây thù tạc với kẻ tâm huyết được bao lâu? Ngai vàng là của bệ hạ, xã tắc là của hoàng triều, nếu bệ hạ không nghe những gì tâu trình thì ngày mai chớ xin hờn trách.

Nghe xong, Lê Trang Tông vội vã đứng dậy rồi cười cười nói với Trịnh Kiêm: -Khoan khoan! đừng nóng quá, trẫm không nghĩ như vậy. Bởi lâu nay khôi phục giang sơn họ Lê này cũng nhờ vào một tay khanh lèo lái, chuyện phòng thủ phải lưu tâm đúng mức là điều kẻ xưa nay. Thôi đi ta bảo Phùng Khắc Khoan soạn chiếu cho đặt kịp ngày Thìn giờ Thân tiễn chầu.

...Nguyễn Hoàng lắng lắng tiếp khách từ bốn phương về Long Vân quán huý kỵ Lạng Quận Công Nguyễn Uông. Vốn ăn nói hoạt bát, thông văn, thuộc sử lại nghiên cứu kỹ lưỡng về binh thư, đặt trận nên Nguyễn Hoàng rất được nể trọng, từ hàng phẩm trật cung triều cho đến kẻ ngao du sơn thủy, ai ai cũng thích cùng tướng quân đàm đạo kiếm cung. Khách đến đây không những với tấm lòng tư tưởng nhớ Lạng quận công Nguyễn Uông một thời hưng chấn triều đình, đặt nền hương cội siêu cho người oan trái, nhưng cũng là dịp mà khách tứ phương đến tìm với Nguyễn Hoàng bàn luận kim cở, đông tây. Chính vì vậy mà hừng đông chưa tỏ

đã có kẻ lữ hành lò dò thăm hỏi Long Vân tọa lạc nơi nào.

Long Vân quán không nguy nga đồ sộ như Ngọc Ninh Phở, cũng không hên tôn nghiêm như chùa tự Linh Sơn mà ngược lại, nó khiêm tốn nép mình dưới hàng tre dày đặc về phía nam cung thành Lê triêu vài ba mươi dặm. Long Vân quán dựa lưng vào ngọn đồi thoai thoải nhìn ra giòng nước chảy về đông cửa con sông không tên không tuổi. Từ xa nhìn hướng tây nam, ngọn đồi nhô lên trên giòng sông khiến người khéo tư tưởng tượng thấy con rồng uốn khúc trên mây nên chọi mây chọi, chiếu am như cửa Ngự Hoàng thờ tự bào huynh lại mang tên Long Vân quán.

Tục truyền, ông Nguyễn Hoàng Dụ sinh thời thích uống rượu, ngâm thơ. Vào một đêm trăng sáng, ông vào trong một cái quán ven đường với bầu rượu trên vai. Chủ quán là một ông lão châm thêm rượu cho khách đến rồi Nguyễn Hoàng Dụ say túy lúy rồi ngã trên chiếu chống tre có đến mấy ngày đêm. Tỉnh ra ông thấy mình tọa vị trên phiến đá bằng phẳng, có tàng cây bao phủ như nóc nhà với cảnh trí thiên nhiên vô cùng đẹp đẽ. Từ đó ông quyết định lập nên một thư quán để kẻ mặc khách tao nhân xa gần quy tụ lại chuyện trò thanh sự, uống rượu ngâm thơ. Long Vân quán ra đời thật là tự nhiên như hàng tre xanh tốt tự nguyện che che và Nguyễn Hoàng dùng nơi ấy như một chốn an vị hương khói bào huynh.

Sau khi Trịnh Kiểm sát hại Lạng quận công xong, thi hài cửa Nguyễn Uông được mai táng ở núi Ngũ Châu và thờ tự tại quán Long Vân vì Lạng quận công Nguyễn Uông chính là đích tôn cửa Nguyễn Hoàng Dụ.

Nguyễn Hoàng nhìn mặt trời đang xế về tây, lòng buồn chán muốn tiễn biệt khách khứa hầu kịp đến Ngọc Ninh phở theo lời hẹn cửa bào tể đặt dò la quyết định cửa Trịnh Kiểm hư thực thế nào. Ngặt rồi, cửa năm mới kỷ một lần, tứ xứ anh hùng hào kiệt sum vầy luận đàm thế thái nhân tình cùng những chuyện thiên địa phong vũ cửa hỏi lâu mới từ tạ ra về.

Đoan Quận Công Nguyễn Hoàng vừa giáp mặt chị đã thấy Ngọc Bào

tươi t^hnh k^h công: -Hoàng thượng đã hạ ch^h nội trong vòng ba ngày em ph^hi vào tr^hn th^h Thuận Hoá. R^hi hạ giọng vừa đ^h cho hai người nghe câu tâm sự như một thành tích lớn lao: -Chị ph^hi thúc lang huynh em c^h m^hy l^hn mới được đó.

-Dạ vâng, xin cảm ơn chị. Chuyện gì nan gi^hi đ^hn tay chị cũng thành d^h dàng. Nguy^hn Hoàng cười nụ như đáp lại t^hm lòng c^ha chị mà cũng là sự đ^hc ý khi th^hy k^h hoạch t^hu thoát c^ha mình được ch^hp nhận đ^h ra kh^hi lãnh địa tri^hu ca, nơi mà Nguy^hn Hoàng hằng ngày bị dòm ngó theo dõi kỹ càng.

Ngoài trời ch^h còn bóng mờ c^ha cái chạng vạng giao hòa giữa âm dương sáng t^hi. Nói chuyện một đ^hi v^h ngày gi^h Lạng Quận Công năm nay đông đ^h th^h nào, Ngọc B^ho cúi đ^hu như một phút mặc niệm đ^hn người anh tài hoa bị bức hại đặng an lòng nơi chín su^hi. Nguy^hn Hoàng vội vã cảm ơn r^hi từ gi^h bà chị thân yêu với mớ suy tư lộn xộn trong đ^hu. Vi^hn ^hnh lò mờ trước mặt mà chính Hoàng sẽ ph^hi đ^hi diện không d^h dàng như bước lên bậc đá cheo leo. Nó sẽ khó ngàn vạn l^hn hơn vì th^h thách c^ha gan dạ cùng ý chí đ^hi diện với thực t^h hoang sơ man rợ.

-“Hoặc t^hi, hoặc sáng, đừng tạo c^hnh lò mờ đ^h bóng đêm tràn lan nhận chìm t^ht c^h vào kho^hng không vô tận”. Hoàng vừa đi vừa nghĩ mông lung mà bước chân vô tình đã d^hn đ^hn Tây cung h^hi nào không bi^ht. Tây cung là nơi thờ tự những vị ti^hn hi^hn, anh hùng liệt nữ cũng như những bậc khai qu^hc công th^hn, bên cạnh phía hữu là tự đường nơi thi^ht trí cung nghinh những long vị, bài vị, linh vị c^ha Nguy^hn tự đường. Nguy^hn Hoàng đứng đó, trước bức hoành phi kh^hm xa c^h có 4 chữ “Trung Nghĩa Liêm Ti^ht” với sự th^h nguy^hn ph^hi làm t^h mặt các đ^hng tiên liệt, và quy^ht chí m^h rộng bờ cõi th^hng ti^hn nam phương. Nguy^hn Hoàng ch^hp tay đ^hnh l^h r^hi vội vàng lách mình ra dãy hành lang phía tây đ^h hướng v^h nam phương trực ch^h.

Rằm tháng Ba khí trời lành lạnh, những bông lê tr^hng xóa n^h rộ ch^hn hoàng cung thì Ngọc Ninh Ph^h cũng b^ht đ^hu việc t^h tự Thanh Minh và đại l^h kỵ gi^h Trịnh đường tiên hi^hn phái. Đây cũng là nơi đặt linh vị c^ha các bậc khai qu^hc công th^hn tri^hu

Lê đương đại. Gia nhân đang lăng xăng quét dọn trong ngoài, giũy cõ ngoài sân, tĩa gọn những cành quýt đang trĩu trái trên các chậu sành đời Tống, kê ghế, lau bàn, chưng bình đơm quýt. Người quyn gia cõn thận lỹ tay quét vào đnh đng đ chứng tỏ sự sạch sẽ đn độ tuyệt đĩi trước khi cung nghinh chư vị thượng khách cùng quyn thn Lê triu.

Trịnh Kiõm vận thanh bào có thêu những chữ Thọ tròn trĩnh từ cõ xuõng chân, chiõc đai nịt màu hõng nhung có điõm vài hạt dạ châu, đôi hài tĩa cong vút mới thêu hình con bạch hõ trông thật oai nghiêm. Ông chõp tay sau lưng qua lại vài lõn trước đại sõnh đường đõ kiõm tra những gì thiõu sót. Vừa bước tới trước sạp gụ cõn xa cừ nơi làm bình phong trước bàn hương án, họ Trịnh chợt nhớ lại điõm chiêm bao cõa Ngọc Bõo đã nói tuõn qua, nên ông tiõn thêm vài bước nữa vào trong điện thờ các vị khai quõc công thõn. Nhìn qua rồi nhìn lại, dường như không thõy một cái gì, Trịnh Kiõm trõm ngẫm rồi tự võn một mình :

-õa, cái long vị thờ Hữu Vệ Điện Tiõn Tướng Quân An Thành Hõu đặt đâu rồi nhõ ?

-õa, sao lạ vậy à ? Trịnh Kiõm rướn mình nhìn sâu bên trong, cõ cái lư hương cũng biõn đi mõt !. Như một linh tính thoáng trong đõu óc hoài nghi, Trịnh Kiõm vội vã quay ngược lại rồi nghĩ sao lại tiõn thõng vào nội cung khi vua Trang Tông chuõn bị yõt triu.

Nghe bước chân có võ khõn cõp, vua Lê vừa nhìn ra thì đã nghe cao giọng cõa họ Trịnh :

-Khõi bõm hoàng thượng, hạ thõn vừa suy nghĩ lại, rằng không nên tiõn chõ Nguyõn Hoàng trõn thõ phương nam. Xin bệ hạ thu hõi chiõu chõ, bõt Nguyõn Hoàng trõ lại triu ca gõp gõp. Trịnh Kiõm đang nghi ngờ những hành động ám muội cõa Nguyõn Hoàng nên mới hõ đõ, bõp chác như vậy, chứ bình nhật thì họ Trịnh một mặt ra chiõu cung cúc nhà vua rồi phõi phép. Nghe xong thì Lê Trang Tông hơi nhõu mảy, khó hiõu bèn nêu thõc mõc :

-Tướng công mới vừa đi nghị rồi nay cũng tướng công khôn khéo triệu hồi. Việc trấn giữ phương nam cũng vô cùng quan trọng, nếu không đưa Nguyễn Hoàng cai quản thì ai xứng đáng để trông nom thay thế ?

Bị hỏi đột ngột, Trịnh Kiểm chưa chuần bị nhân sự trong đóu thì từ ngọ môn, võ quan Hoàng Đình Ái xăm xăm bước tới, Trịnh Kiểm như mồi cò trong bụng liền ứng đáp lập tức:

-Phía nam có tướng quân Hoàng Đình Ái thì hợp cách vô cùng !

Vua Trang Tông dường như cũng hiểu ra một điều bất tường nào đó cho Đoan quận công Nguyễn Hoàng mà cái chết tức tưởi của Lạng quận công Nguyễn Uông cũng chưa phơi pha. Đang tìm cách cứu nguy Nguyễn Hoàng thì Hoàng Đình Ái không kịp chờ đợi vội yểm triều mà quỳ trước long đường tâu trình :

-Khởi tâu hoàng thượng! hạ thần vừa được cấp báo, phía bắc Mạc Đăng Doanh vận chuyển binh mã đang tiến công vào vùng đất giáp giới kinh thành. Xin bệ hạ thiết triều thảo luận phương pháp đối địch ngay tức khắc.

Thật ra từ ngày Lê Duy Ninh lên ngôi hiệu là Lê Trang Tông thì đêm đêm quân nhà Mạc phía bắc tìm mọi cách tiêu diệt nhà Lê. Dù đến đời Mạc Đăng Doanh thay cha trị quốc nhưng nhân tâm và hàng sĩ phu vẫn hướng vọng về tôn thất nhà Lê. Vì vậy mà họ Mạc đã bao phen đánh úp đóu bị nhân dân tình báo khai trình nên nhà Lê đã kịp thời cảnh giác, canh phòng. Vừa nghe Hoàng Đình Ái tâu trình như thế, và vị vương đang lo đến an nguy của Nguyễn Hoàng nên dùng kế hoằng binh mà Vua liền phán :

-Lệnh phải gấp gấp để giữ ruộng nước nuôi lúa. Chuyện phương nam tạm thời để cho Nguyễn Hoàng lo liệu, sau khi ổn định xong thì triệu hồi cũng chưa muộn. Theo ta thì phương bắc cần gấp hơn, nên đây ta hạ lệnh cho võ tướng Hoàng Đình Ái chuần bị binh lương nội nhật hôm nay tiến binh trừ khử bọn giặc Mạc. Xoay qua Trịnh Kiểm đang phân vân suy nghĩ, nhà vua vẫn hỏi :

-Tướng quân, ý ta như vậy có hợp với binh thư đại pháp hay không, tướng công có thiện ý nào nữa chăng ? Trịnh Kiêm cũng hơi ngẹn ngại nhưng vì chưa tìm ra lý lẽ minh bạch nên cũng du di :

-Tâu bệ hạ, tạm thời như vậy cũng được nhưng đong thời tìm nhân tuyền thay thế để triệu hồi Nguyễn Hoàng vào cung càng sớm càng tốt.

Nhà vua mỉm cười lơp lửng : -Hay lắm, thôi để cho Hoàng Đình Ái dẹp xong bọn giặc họ Mạc rồi công công vào Nam thay thế cũng chẳng muộn màng...

Cực chẳng đã, Trịnh Kiêm gục đầu hài lòng mà tâm tư vẫn còn bực ực. Giờ này thì Trịnh Kiêm mới tự trách sự sai lầm của mình để cho họ vào rừng mọc cánh. Buổi thiết triều hôm đó chẳng có sự hiện diện của Trịnh Kiêm nên không khí khá hòa nhã, thân thiện, vua tôi luận bàn thế sự mà vui vẻ như đêm ba mươi tết.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng.

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 51: Trịnh Nguyễn Phân Tranh

Thoát khỏi sự kiểm soát của Trịnh Kiêm, Nguyễn Hoàng dẫn gia nhân tùy tùng và một ít binh lính già nua yếu đuối vào trấn nhậm đất Thuận Hóa. Nghe danh Nguyễn Hoàng là người nhân đức, hiên lương và khiêm tốn, nhân dân cũng giong gánh xuôi nam nên buổi ban sơ khai khẩn đất đai chừng hơn trăm người ôm nhau sinh sống nơi sơn lâm chướng khí.

Vốn thông minh, còn cù Đao Quận Công Nguyễn Hoàng xem dân như anh em ruột thịt, đối đãi nhau dùng lễ làm đầu nên buổi bình minh của vùng Thuận Hóa lần lần được khai khẩn cho hoa màu và cây trái xanh tươi. Dù thân làm tướng nhưng Nguyễn Hoàng vẫn

còn ôm hận vì họ Trịnh giết anh thì ít mà mưu đồ soán đoạt ngôi vua và lấn áp triều đình thì vô cùng to lớn. Biết rằng đại nghịch bất đạo cần phải khử trừ nhưng binh lực họ Trịnh quá mạnh và triều ca lúc này thường phò thịnh chứ chẳng ai buồn ngó đến phò suy. Khi tiến vào nam phương lập nghiệp, Nguyễn Hoàng đã vào từ đường thính bát nhang và bài vị phụ thân theo cùng; như ý lời của Trình quốc công Nguyễn Bỉnh Khiêm thì sự nghiệp ra đi hốt mong ngày trở lại nơi chôn nhau cắt rốn.

Năm Ất Dậu (1558) thiên mệnh như dành sẵn xứ Thuận Hóa cho Tiên Chúa Nguyễn Hoàng, thuộc giòng họ Nguyễn làng Gia Miêu, huyện Tĩnh Sơn, Thanh Hóa. Thúc dục Tiên Chúa dùng Thuận Hóa làm bàn đạp, tiếp bước cha ông, dẫn người Việt đi tiếp đoạn đường trường chinh vào phương nam mở rộng cõi bờ. Đất Thuận Hóa hoang sơ như thời tiến sĩ, không người canh tác, khai khẩn nên sơn lâm chướng khí bao quanh càng khiến lòng người mới định cư hoang mang, xao xuyến. Nhưng sự quyết chí của Nguyễn Hoàng, cộng thêm tình người yêu thương gần bó buộc ban sơ đã xây dựng nên những xóm làng yêu thương, trù phú. Dãy trường sơn trùng trùng điệp điệp như cái xương sống trên vùng đất phía tây đã nở ra một dãy Hoàng sơn ăn ra tận biển đông chưa có dấu chân người lai vãng. Thú dữ hùm, beo, cọp, sói đã là những chướng ngại nguy nan khiến không biết bao nhiêu sinh linh mất mạng. Đoàn người đi suốt ngày đêm, cái hùng khí ban đầu tiêu tan thay cho sự chán nản, muộn quay lại kinh thành đô hội, Nguyễn Hoàng an ủi vỗ vạ và quyết định hạ trại bên giòng sông Hương nơi đất Phú Xuân với bình nguyên bát ngát.

Tâm lòng rộng mở đón chào những hùng anh kiệt liệt tứ phương của một người đầy đức độ như Nguyễn Hoàng thì chẳng mấy chốc đất Thuận Hóa tràn ngập nhân sĩ; lại nữa đất mới dải người cần cù nên sau một vụ mùa mà lúa thóc kê đậu dư dật đến nỗi kho đựng chát đầy. Dù làm tới tước Quận công nhưng Nguyễn Hoàng ăn bận giản dị, năng nổ cùng người dân cày sâu cuốc bẫm nên danh lừng bốn bề khiến sĩ phu Bắc Hà bất mãn với họ Mạc và chán ghét họ Trịnh chuyên quyền vội tìm vào nam theo Nguyễn Hoàng càng ngày

càng đông đúc.

Nhân dân được vơi vơi an ổn trong cảnh thái bình với đất rộng, người thưa; thêm vào đó thì sự khai thác về nông nghiệp, lâm nghiệp và hải sản quá ư ưu đãi bởi thiên nhiên nên chẳng mấy chốc mà Thuận Hóa thành khu trù mật khiến Trịnh Kiểm lo ngại khôn nguôi. Lê triêu đã có đôi phen triệu đãi mà Nguyễn Hoàng xem chừng như không cần đá động trong khi đất phương Nam cứ thế tiến sâu đầy hoa màu mà bờ cõi cũng một phen mở rộng.

Về phương bắc thì lòng người chán nản sự thoán đoạt ngôi vị của nhà Mạc, phần vì sĩ phu, danh tướng của Lê triêu cảm cảnh nhân tình bị nhà Trịnh bắt nạt chèn ép, kinh tế suy vi, chiến tranh dai dẳng nên càng ngày càng có nhiều nhân tài tìm cách vào Thuận Hóa theo Nguyễn Hoàng lập nghiệp, góp ý xây dựng giang sơn. Những tay anh chị hoàn lương cũng vào nam lập nghiệp mà chẳng mấy chốc đất Thuận Hóa nổi tiếng là trù phú sung túc, hợp dân bao thế hệ làm cuộc nam tiến đổi đời.

Trịnh Kiểm ngẫm nghĩ phải chúa mà lại mất tâm can, phần vì chẳng thể giặc phương bắc do Mạc Đăng Doanh đánh úp, quan quân bắt phục rã rời, lòng người than oán tột độ mà vua Lê Trang Tông cũng không mấy can trường, quá nhu nhược nên dân chúng bắt mất dần dần. Tin tức về Nguyễn Hoàng chiêu dụ nhân tài, tích lương luyện mã nên Trịnh Kiểm hải thúc vua Lê triệu Nguyễn Hoàng hải cung thay thế, nhưng tin đi mà chẳng hải âm, Nguyễn Hoàng cứ phớt lờ lo củng cố binh lực chẳng tr.

Sông Linh Giang (còn gọi là sông Gianh thuộc địa phận đèo ngang tỉnh Quảng Bình) cứ lặng lẽ trôi nhưng giang sơn nước Việt không thể thông thương giữa đôi bờ ranh giới. Họ Nguyễn đã ra mặt chẳng để họ Trịnh, Trịnh Kiểm xưng chúa thì họ Nguyễn cũng được nhân dân tôn lên làm chúa. Chúa Trịnh đằng ngoài và chúa Nguyễn đằng trong. Một nước có một vị vua: Lê triêu; đôi bên cũng giương cờ nhân danh phò Lê diệt kẻ tham tàn.

Năm 1527 Mạc Đăng Dung giết vua Lê Chiêu Tông để tự lên làm vua truy được năm đời (Mạc Đăng Doanh, Mạc Phúc Hải, Mạc

Phúc Nguyên, Mạc Mậu Hợp, Mạc Toàn) thì sự trung hưng của nhà Lê khiếm sút. Nhà Mạc tuy cũng xưng vua nhưng phải bỏ kinh thành Thăng Long mà chạy về Hối Dương rồi tiến lên Lạng Sơn, Cao Bằng nương náu. Đất nước một phen tan hoang, dân chúng ở vùng nào thì bị những kẻ thao túng quyên hành tự tung hành xử như những con cò trong tay kẻ mạnh. Chiến tranh như lò sát sanh, con cò này được quăng ra chiến trường để sống chết vì một giòng họ mà đất nước tức tưởi cơ mang.

Ai cũng trải qua con đường sanh tử, Trịnh Kiểm có gian hùng hay lương thiện thì cũng chết một kiếp nhân sanh, năm 1570 thì Trịnh Kiểm qua đời và con trai tên là Trịnh Cối lên thay. Cối là người chết phát, ít mưu lược, không có lập trường nên ai nói gì tin nấy, thích ngâm thơ đọc văn mà chán ghét việc luyện cung tập kiếm nên chẳng bao lâu quyên hành binh lực dần dần về tay Trịnh Tùng, một con người đầy mưu mô xảo quyệt, lập bè lập đảng, lấn áp triều đình, hại kẻ trung thần tiến cử người xu nịnh nên ai ai cũng oán ghét. Lúc bấy giờ vua Lê Anh Tông đang trị vì thấy kẻ nịnh thần hòa theo Trịnh Tùng, ức hiếp hoàng cung nên lo ngại vô cùng, vương bèn tìm cách hợp bàn tính kế với các trung thần còn ít người trong triều, nào dè Trịnh Tùng biết được bèn áp dụng kế sách “tiên hạ thủ vi cường”, ngang nhiên vào cung giết chết Anh Tông rồi lập hoàng tử Duy Đàm lên ngôi vua lấy hiệu là Lê Thận Tông.

Lòng dân đang hoang mang vì sự việc phải để làm cho sơn hà cứ thay ngôi đổi chủ, thấy vậy họ Mạc đang ở phương bắc định khiêu binh diệt Lê, trừ Trịnh. Trịnh Tùng được mật báo nên vội vã kéo toàn lực binh mã, giương cờ chính nghĩa “phù Lê trung hưng” nên sau mấy ngày đêm Bắc tiến, Trịnh Tùng đã tiêu diệt được toàn bộ binh lực họ Mạc. Dĩ nhiên nhà Mạc phải suy vi vì nhân quả báo ứng, nhưng cũng vì thế mà binh lực của Trịnh Tùng lại quá sức kiêu căng, càng ngày càng làm cho dân chúng muôn phần căm phẫn. Vua Lê Thận Tông đang ở trong ngôi vị mà nhất cử nhất động đều bị sự giám sát của Trịnh Tùng, quyên hành đi nội, đi ngoại đều phải được thông qua bởi thế hạ của họ Trịnh nên ngày qua ngày, kẻ trung thần tìm cách ẩn thân mặc cho phe

dua nịnh cúc cung tâng bực, vì vậy mà Tùng tự xưng ngôi vị Chúa Trịnh, vai vế hàng thứ hai, nhưng thực tế thì Trịnh Tùng soán đoạt tất cả quyền hành.

Được tin bất tường như vậy thì phía nam dãy Hoành Sơn, đêm hôm ấy, Nguyễn Hoàng bí mật cùng người hầu cận tìm gặp viên sĩ Trạng Trình Nguyễn Bính Khiêm tham vấn, khí trời tĩnh thanh minh dịu dịu trong ánh trăng mờ mờ khuếch dưới hàng dương liễu, Trạng Trình ngẩng một đóa phù dung còn đọng sương khuya rồi nhìn vào đó mà ngâm bài kệ:

“-Hà thời biến lại vi vương.

Thì thời bức trận, nam trường xuất môn.

Chim bằng cất cánh về đâu?

Chết tại trên đòu hai chữ quận công.

Bao giờ trúc mọc sang sông.

Mặt trời sẽ lại đỏ hừng non tây.

Đoài cung một sớm đổi thay.

Chín cung sao cũng sa ngay chông còn.

Đòu cha lộn xuống chân con.

Mười bốn năm tròn hết số thời trôi.!” (Khi nào có biến lại làm vua thì Bức Lê Trịnh phải dứt mà Nam Chúa Nguyễn cũng phải tìm đường mà chạy. Nguyễn Hữu Chỉnh ví mình với chim Bằng tức Bằng Trung Công bị giết. Tôn Sĩ Nghị bức một cái cầu nổi bằng tre vào Thăng Long nên Nguyễn Huệ mới xưng Quang Trung Hoàng đế (1788), dẫn quân ra Bắc để đánh đuổi quân Tàu. Đoài cung là phương tây, ám chỉ Nguyễn Huệ thành lĩnh bị chứng huyết vận chết vào năm (1792). Và chữ Quang có chữ Tiếu trên thì vua Quang Toản có chữ tiếu phía dưới, tất cả làm vua được 14 năm)

Làn gió mang hơi lạnh từ núi Yên Tử hút vào tấm áo bào mỏng manh của Nguyễn Hoàng, ông vội vã bái chào từ tạ người viên sĩ,

âm thầm nhẩm đọc những lời ngâm nga của tiên sinh rồi cùng kị hữu cận quýt ngựa vào chôn thành đô trước khi mặt trời ló dạng. Vừa ngói vào bàn viết, ông đã dùng bút lông viết vào tờ giấy đỏ những lời sấm ký đỏ lúc rình rồi mà suy gẫm ý nghĩa nhiệm mầu ứng hiện ra sao trong những ngày sắp tới.

Mặt trời đỏ rực phản chiếu ánh sáng hừng đông trên mặt nước sông Linh Giang ngày đêm êm đềm trôi chảy. Sáng hôm đó nhân ngày rằm tháng Ba, Nguyễn Hoàng lập tức đăng đàn bái tượng, xưng là chúa phương nam, trịnh đóng Thuận Hóa, giương cờ chính nghĩa “diệt Trịnh phù Lê”. Con cháu Lạc Long Quân và Âu Cơ giữa hai bờ sông Linh Giang tự xưng trịnh thành đối nghịch bởi từ đây đôi ngả phân ly, kị Bắc thuộc cơ ngơi Chúa Trịnh cũng treo cờ đóng trịnh phù Lê, người Nam thuộc biên cương chúa Nguyễn tự nhận mình có trách nhiệm diệt Trịnh phù Lê, từng rằng ngày một ngày hai non sông sẽ thu vào một mối, nào ngờ đâu thù hận sâu dày, sông Linh Giang làm mốc ngăn tường đỏ hai họ Trịnh Nguyễn phân tranh, lôi cuốn cả dân tộc vào vòng tranh chấp, muôn dân đỏ thán, kinh tởm eo xèo, tình người nghi kỵ và nền văn hóa đỏ thành những mảnh vụn của cục bộ, ly khai.

Trong tình thế đối đầu sống chết, cả hai họ đều tìm cách củng cố quyên hành, khai khẩn đất hoang, chiêu hiền đãi sĩ, chuần bị binh lực, cầu cạnh thông thương cùng láng bang kị cả việc chiếm đoạt những quốc gia phương nam như sách lược bành trướng lãnh thổ. Phía bắc, sau khi diệt được họ Mạc, chúa Trịnh tìm cách lân la với nhà Minh bên Tàu để làm chỗ dựa vững chắc cho công cuộc chuần Nguyễn phía đằng trong. Nguyễn Hoàng cho đắp lũy Trường Dục tại Phong Lộc trên dòng sông Nhật Lệ, Đổng Hới còn được gọi là lũy Thủy để chặn đứng cuộc tiến quân từ bắc phương, song song với sự chuần bị quốc phòng đầy nghiêm mật, các chúa Nguyễn kị tiếp lấy nước Chiêm Thành và Chân Lạp để mở rộng bờ cõi vào phương nam. Suốt cuộc phân kỳ có đến bảy lần giao chiến giữa nam và bắc, vẫn không chiến thắng và chiến bại giành cho chúa nào ngoài lần đằng trong nhưng chắc chắn một điều đau đầu cho cả dân tộc với cuộc nội chiến đầy phi lý chết vì cái bần ngã quá to đầy tham vọng, vị kị và thù hận của

hai họ Trịnh Nguyễn gây ra.

Dòng sông Linh Giang cứ thế lặng lẽ trôi trên hai trăm năm, người dân Việt hai miền nam, bắc từng chừng như hai quốc gia biệt lập đời đời. Những sĩ phu ưu thời mẫn thế chẳng biết đất hương khóm nguyện đất trời cho một vị minh vương xuất hiện, niềm tin vào vua Lê không còn giá trị mà đời với chúa Trịnh, chúa Nguyễn cũng chẳng là những kẻ thời cơ, hèn dân tộc như âm dương cách trệ; nghĩa đồng bào như sớm nắng, chiều mưa. Triều Lê hưng suy bởi sự thịnh suy của đất nước, chiêu bài phò Lê lạc lõng như nước mắt lạnh tanh... May thay, dù vật đời sao dời trên hai thế kỷ mà ngôn ngữ trên gian của dân tộc Lạc Hồng vẫn còn nguyên vẹn, du dương huyền nhiệm như thuở khai thiên, và rồi lời khấn nguyện linh thiêng cũng có lần ứng hiện, ban mai đây khi ánh dương từng bừng khắp chốn thì biết đâu xuất hiện những bậc kiệt kiệt hùng anh vì đại nghĩa dân tộc mà xông pha trận mạc quyết một lòng thống nhất giang sơn hữu nam bắc quy về một mối.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng